

## **Giải pháp phòng bệnh trên thủy sản**

### **1. Cải tạo và vệ sinh môi trường nuôi**

Xây dựng các ao nuôi cá đảm bảo có điều kiện phòng bệnh tốt như: Nguồn nước cấp không ô nhiễm, đường cấp nước chủ động, độc lập, đường thoát nước chủ động, độc lập, ao thoáng, nhiều nắng.

Tẩy dọn ao: Sau mỗi chu kỳ nuôi phải làm cạn nước ao để cải tạo ao, phơi đáy ao (ít nhất từ 2 - 3 ngày) thời gian phụ thuộc vào thời tiết ngày mưa hay nắng, thường.

Vệ sinh môi trường trong quá trình nuôi: Sục khí để tăng ôxy trong nước, sục bùn để làm thoát các khí độc tích tụ ở đáy ao, thay nước sẽ làm các chất thải và khí độc thoát ra khỏi ao. Hàng ngày phải vớt hết thức ăn thừa lên bờ, dọn sạch cỏ rác, xác cây phân xanh, định kỳ 3 lần/tháng dùng vôi hòa nước té trên mặt nước ao với lượng 1 - 2 kg/100 m<sup>3</sup>.

Thường xuyên sử dụng một số chế phẩm sinh học có các nhóm: Bacillus là nhóm vi khuẩn yếm khí. Do đó ít tiêu hao ôxy trong ao khi sử dụng, để đánh trực tiếp trong ao và trộn vào thức ăn. Nhóm Lactobacillus để giúp phân giải bột đường thành axit hữu cơ. Nhóm vi khuẩn thuộc giống Vibrio có lợi nhằm cạnh tranh về số lượng với các loài Vibrio gây bệnh, hạn chế hoặc triệt tiêu cơ hội gây bệnh cho các loài vi khuẩn gây bệnh có trong ao. Nhóm Nitrobacter, Nitrosomonas giúp biến đổi các khí độc NH<sub>3</sub> thành sản phẩm ít độc NO<sub>3</sub> qua quá trình nitrate hóa. Những nhóm này có trong các sản phẩm như: EZPon, lactich 47 của Famentech, Aqua - Pro, Bio - Lacto, Bio - Rhodo...

### **2. Tăng cường sức đề kháng bệnh cho cá**

Chọn giống cá có sức đề kháng tốt, giống khỏe, không dị hình, không xây xát, kiểm dịch trước khi vận chuyển để tránh mang mầm bệnh từ nơi này sang nơi khác, không thả cá giống nhỏ vì thả cá giống nhỏ thời gian nuôi phải kéo dài do đó có nhiều nguy cơ nhiễm bệnh, không thả nuôi cá với mật độ cao khiến cho việc nuôi cá chậm, có nhiều nguy cơ nhiễm bệnh, bên cạnh đó cần cải tiến phương pháp quản lý, nuôi dưỡng cá.

Cho cá ăn theo 4 định:

- \* Định chất lượng (thức ăn không ôi, không thối....)
- \* Định số lượng
- \* Định vị trí
- \* Định thời gian.

Không để cá đói, không để thừa thức ăn, với cá trắm cỏ ngoài thức ăn xanh nên cho cá ăn thêm tinh bột, tăng cường theo dõi và tạo môi trường tốt cho cá sinh trưởng: Tránh làm cá bị sốc (nhất là khi chuyển cá), nước ao sạch, đủ ôxy, không làm xây xát cá, cần phải thực hiện đúng các yêu cầu kỹ thuật của từng đối tượng nuôi.

### **3. Hạn chế nguồn gốc gây bệnh cho cá**

#### **Khử trùng cá giống**

Cá giống trước khi thả nuôi nên tắm cá ở trong dung dịch muối ăn 2 - 3% (200 - 300 gam muối/10 lít nước) trong 5 - 10 phút.

#### **Khử trùng thức ăn và nơi cá đến ăn**

Thức ăn cần rửa sạch và nên nấu chín (trừ thức ăn xanh), phân chuồng cần ủ với vôi bột (4 - 5 kg vôi/100 kg phân) trong khoảng 15 - 20 ngày mới sử dụng. Thường xuyên vớt thức ăn thừa và xác phân xanh, định kỳ 3 lần/tháng dùng vôi hòa nước té trên mặt nước ao với lượng 1 - 2 kg/100 m<sup>3</sup>, nếu nuôi cá lồng, thường xuyên treo 2 - 3 túi vôi bột quanh lồng với lượng từ 2 - 4 kg/túi.

#### **Khử trùng dụng cụ**

Dụng cụ, quần áo sau khi làm ở mỗi ao cần được khử trùng (ngâm trong dung dịch clorua vôi Ca(OCl)<sub>2</sub> khoảng 1 giờ, rồi rửa sạch) mới dùng cho ao khác. Dùng thuốc phòng trước mùa phát bệnh.

Có thể phòng bệnh ngoại ký sinh bằng cách: Treo túi thuốc quanh nơi cá ăn, rắc thuốc khắp ao. Phòng bệnh nội ký sinh: Trộn một số kháng sinh, vitamin và thuốc vào thức ăn của cá.

Trần Trung Thành

<http://thuysanvietnam.com.vn/giai-phap-phong-benh-tren-thuy-san-article-23956.tsvn>